

Số: 106/2021/QĐST-HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 12 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÔN NHÂN GIA ĐÌNH

Căn cứ vào Điều 48, điểm c khoản 1 Điều 217, khoản 3,4 Điều 218, 219 và khoản 2 Điều 273; Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015 ngày 25/01/2015; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm thụ lý số: 235/2021/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2021;

Xét thấy: Người khởi kiện chị Triệu Thị N có đơn xin rút toàn bộ nội dung yêu cầu khởi kiện quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự và được anh Lương Bảo N đồng ý;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án HNGĐ thụ lý số 235/2021/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2021. Về việc “Ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Chị Triệu Thị N, sinh năm 1998

Địa chỉ: Phố Hà N, thị trấn Phủ T, huyện Bạch T, tỉnh Bắc Kạn

Bị đơn: Anh Lương Bảo N, sinh năm 1994

Địa chỉ: Xóm Cây X, xã Quyết T, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Người khởi kiện có quyền nhận lại đơn khởi kiện, các tài liệu, chứng cứ đã nộp cho Tòa án nếu có yêu cầu và có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Chị Triệu Thị N được hoàn trả 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu 0000425 ngày 07 tháng 4 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố TN.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định, hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TPTN;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- THA Dân sự TPTN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Quý My

